

Số: 118 /BC-UBND

Quảng Bình, ngày 28 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả lấy ý kiến Nhân dân và kết quả họp hội đồng nhân cấp xã, cấp huyện và HĐND tỉnh về sắp xếp đơn vị hành chính

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân về đề án sắp xếp đơn vị hành chính, kết quả Hội đồng nhân dân cấp xã, cấp huyện và Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính như sau:

1. Công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính, tổ chức đảng các cấp; Công văn số 43-CV/BCĐ ngày 20/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về kế hoạch tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 610/KH-UBND ngày 11/4/2025 UBND tỉnh về sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp tỉnh Quảng Bình; chỉ đạo UBND cấp huyện chuẩn bị phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã, đồng thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh phối hợp với tỉnh Quảng Trị hoàn thành dự thảo đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Bình, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thông qua Nghị quyết số 18-NQ/TU của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình khoá XVII ngày 14/4/2025. Căn cứ quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện đăng tải đề án, tài liệu, tổ chức việc lấy ý kiến Nhân dân về các đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, cấp xã theo đúng quy trình, thủ tục quy định.

2. Kết quả lấy ý kiến Nhân dân về đề án sắp xếp ĐVHC

Ngày 19/4/2025, UBND cấp huyện đã chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn tổ chức và hoàn thành việc lấy ý kiến Nhân dân theo quy định. Tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân về sắp xếp đơn vị hành chính, tỉnh Quảng Bình có 98,4% cử tri đại diện hộ gia đình tham gia việc lấy ý kiến Nhân dân về đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, trong đó:

- Đối với đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh: 145/145 ĐVHC cấp xã có tỷ lệ cử tri đồng ý từ 78% trở lên, trong đó 139 ĐVHC có tỷ lệ cử tri đồng ý từ 90% trở lên; tỷ lệ cử tri đồng ý đạt 97,9%.

- Đối với đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã: 143/144 ĐVHC cấp xã có tỷ lệ cử tri đồng ý từ 50% trở lên, trong đó 132 ĐVHC có tỷ lệ cử tri đồng ý từ 90% trở lên (xã Tân Thành, huyện Minh Hoá không tổ chức lấy ý kiến Nhân dân vì không thực hiện sắp xếp; xã Đức Hoá, huyện Tuyên Hoá, có tỷ lệ cử tri đồng ý 43,6%, vì lý do địa lý tự nhiên, một số hộ dân ở các thôn: Phúc Tùng, Đồng Lâm, Đức Phú 4, Cồn Cam có nguyện vọng nhập về xã Tuyên Bình để thuận lợi hơn trong đi lại, giao dịch công việc).

(Đính kèm Phụ lục I: Tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân).

Trong quá trình lấy ý kiến Nhân dân, đa số cử tri đồng ý với dự thảo đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã. Một số cử tri (huyện Lệ Thủy, Minh Hoá) có ý kiến về tên gọi của ĐVHC tỉnh sau khi thành lập. Đối với phương án nhập xã Phong Hoá, Mai Hoá và Ngư Hoá của huyện Tuyên Hoá thành xã Tuyên Bình, có 871/3.529 cử tri (25%) đề nghị bố trí trụ sở ĐVHC mới tại xã Mai Hoá. Phương án nhập xã Vạn Ninh, xã An Ninh, xã Xuân Ninh và xã Hiền Ninh của huyện Quảng Ninh thành xã Trường Ninh, có 1.107/8.494 cử tri (13%) đề nghị đặt tên xã mới là Nam Ninh.

Cử tri các xã Quảng Tân, Quảng Tiên, Quảng Trung, Quảng Sơn, Quảng Thủy thuộc thị xã Ba Đồn đề nghị đặt tên xã mới thành lập là Nam Ba Đồn thay cho tên dự kiến trong dự thảo đề án là xã Tây Gianh. Trên cơ sở đề nghị của UBND thị xã Ba Đồn, UBND tỉnh đã báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương đổi tên ĐVHC cấp xã sau sắp xếp¹.

3. Tổ chức họp HĐND cấp xã, cấp huyện thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính

Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến Nhân dân, UBND cấp xã, cấp huyện và UBND tỉnh đã báo cáo HĐND cùng cấp tổ chức kỳ họp chuyên đề thông qua chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, cấp xã theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

¹ Thông báo số 1574-TB/TU ngày 21/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Kết quả, Hội đồng nhân dân cấp xã, cấp huyện và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình đã thông qua chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, cấp xã theo quy định (HĐND của 145/145 ĐVHC cấp xã thông qua chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, 144/145 ĐVHC cấp xã thông qua chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã, riêng xã Tân Thành không thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã; HĐND của 8/8 huyện, thị xã, thành phố đã thông qua chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh và cấp xã; Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh và cấp xã với số đại biểu tán thành: 45/45/47).

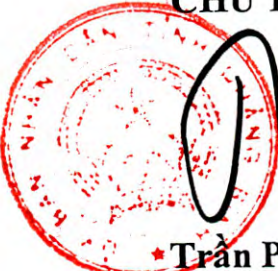
(Đính kèm Phụ lục II: Tổng hợp kết quả họp HĐND cấp xã, cấp huyện và HĐND tỉnh Quảng Bình về sắp xếp ĐVHC).

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân về đề án sắp xếp ĐVHC, kết quả HĐND cấp xã, cấp huyện và HĐND tỉnh thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính; Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình kính báo cáo Chính phủ, Bộ Nội vụ./. *ru* ✓

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND dân tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NCVX.

CHỦ TỊCH



* **Trần Phong**

PHỤ LỤC I

TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN VỀ ĐỀ ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP XÃ

(Đính kèm Báo cáo số 118 /BC-UBND ngày 28 /4/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình)

TT	ĐVHC cấp huyện	Số cử tri đại diện hộ gia đình			Kết quả lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp cấp tỉnh				Kết quả lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp cấp xã				Ghi chú (số phiếu kg hợp lệ)
		Tổng số cử tri	Số cử tri tham gia	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ đồng ý (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ không đồng ý (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ đồng ý (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ không đồng ý (%)	
	Tỉnh Quảng Bình	249.194	245.291	98,4	243.928	97,9	1.259	0,5	239.374	96,6	4.432	1,8	118
1	Huyện Minh Hoá	14.233	13.947	98,0	13.933	97,9	14	0,1	12.531	97,5	37	0,3	
2	Huyện Tuyên Hoá	22.616	21.819	96,5	21.781	96,3	36	0,2	20.793	91,9	1.024	4,5	2
3	Huyện Quảng Trạch	31.282	30.988	99,1	30.759	98,3	198	0,6	30.685	98,1	272	0,9	29
4	Huyện Bố Trạch	50.211	49.798	99,2	49.553	98,7	239	0,5	49.368	98,3	422	0,8	18
5	Huyện Quảng Ninh	26.784	26.499	98,9	26.327	98,3	154	0,6	25.990	97,0	491	1,8	18
6	Huyện Lệ Thủy	41.264	40.310	97,7	40.053	97,1	224	0,5	39.701	96,2	576	1,4	33
7	TX Ba Đồn	27.963	27.898	99,8	27.723	99,1	169	0,6	26.926	96,3	966	3,5	10

TT	ĐVHC cấp huyện	Số cử tri đại diện hộ gia đình			Kết quả lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp cấp tỉnh				Kết quả lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp cấp xã				Ghi chú (số phiếu kg hợp lệ)
		Tổng số cử tri	Số cử tri tham gia	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ đồng ý (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ không đồng ý (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ đồng ý (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ không đồng ý (%)	
8	TP Đồng Hới	34.841	34.032	97,7	33.799	97,0	225	0,6	33.380	95,8	644	1,8	8

Ghi chú:

- Tỷ lệ cử tri tham gia toàn tỉnh đạt 98,4%; trong đó các xã, phường, thị trấn đều đạt trên 78%.
- Đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh (lấy ý kiến cử tri 145 xã, phường, thị trấn):
 - + Tỷ lệ cử tri đồng ý của mỗi ĐVHC cấp xã đạt từ 78% trở lên. Tỷ lệ toàn tỉnh đồng ý đạt 97,9%.
 - + Trong đó có 139 ĐVHC cấp xã tỷ lệ cử tri đồng ý từ 90% trở lên
- Đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã (lấy ý kiến cử tri 144 xã, phường, thị trấn):
 - + 132 ĐVHC có tỷ lệ cử tri đồng ý từ 90% trở lên
 - + Có 01 ĐVHC tỷ lệ cử tri đồng ý dưới 50% (xã Đức Hoà, huyện Tuyên Hoá, đạt 43,6%)

PHỤ LỤC II

TỔNG HỢP KẾT QUẢ HBND CẤP XÃ, CẤP HUYỆN VÀ HBND TỈNH THÔNG QUA CHỦ TRƯỞNG SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP XÃ
(Đính kèm Báo cáo số 118 /BC-UBND ngày 28 /4/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình)



TT	ĐVHC cấp huyện	Số lượng đại biểu HBND			Kết quả biểu quyết về chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh				Kết quả biểu quyết về chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã				Ghi chú
		Tổng số đại biểu HBND	Số đại biểu dự kỳ họp	Tỷ lệ (%)	Số đại biểu tán thành	Tỷ lệ tán thành trên tổng số đại biểu HBND (%)	Số đại biểu không tán thành	Tỷ lệ không tán thành trên tổng số đại biểu HBND (%)	Số đại biểu tán thành	Tỷ lệ tán thành trên tổng số đại biểu HBND (%)	Số đại biểu không tán thành	Tỷ lệ không tán thành trên tổng số đại biểu HBND (%)	
	Hội đồng nhân dân tỉnh	47	45	95,7	45	95,7	0	0,0	45	95,7	0	0,0	
	Hội đồng nhân dân cấp huyện và cấp xã:												
1	Huyện Minh Hoá	29	28	96,6	28	96,6	0	0,0	28	96,6	0	0,0	
	HBND cấp xã thuộc huyện Minh Hoá	258	253	98,1	253	98,1	0	0,0	211	97,7	0	0,0	Xã Tân Thành không sắp xếp
2	Huyện Tuyên Hoá	31	30	96,8	30	96,8	0	0,0	30	96,8	0	0,0	
	HBND cấp xã thuộc huyện Tuyên Hoá	370	351	94,9	351	94,9	0	0,0	351	94,9	0	0,0	
3	Huyện Quảng Trạch	29	28	96,6	28	96,6	0	0,0	28	96,6	0	0,0	
	HBND cấp xã thuộc huyện Quảng Trạch	385	365	94,6	365	94,6	0	0,0	365	94,6	0	0,0	

TT	ĐVHC cấp huyện	Số lượng đại biểu HĐND			Kết quả biểu quyết về chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh				Kết quả biểu quyết về chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã				Ghi chú
		Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự kỳ họp	Tỷ lệ (%)	Số đại biểu tán thành	Tỷ lệ tán thành trên tổng số đại biểu HĐND (%)	Số đại biểu không tán thành	Tỷ lệ không tán thành trên tổng số đại biểu HĐND (%)	Số đại biểu tán thành	Tỷ lệ tán thành trên tổng số đại biểu HĐND (%)	Số đại biểu không tán thành	Tỷ lệ không tán thành trên tổng số đại biểu HĐND (%)	
4	Huyện Bố Trạch	30	27	90,0	27	90,0	0	0,0	27	90,0	0	0,0	
	HĐND cấp xã thuộc huyện Bố Trạch	635	605	95,3	605	95,3	0	0,0	605	95,3	0	0,0	
5	HĐND huyện Quảng Ninh	29	28	96,6	28	96,6	0	0,0	28	96,6	0	0,0	
	HĐND cấp xã thuộc huyện Quảng Ninh	355	341	96,1	341	96,1	0	0,0	341	96,1	0	0,0	
6	HĐND huyện Lệ Thủy	30	29	96,7	29	96,7	0	0,0	29	96,7	0	0,0	
	HĐND cấp xã thuộc huyện Lệ Thủy	590	571	96,8	571	96,8	0	0,0	571	96,8	0	0,0	
7	HĐND TX Ba Đồn	30	30	30	30	100	30	100,0	30	100	0	0,0	
	HĐND cấp xã thuộc thị xã Ba Đồn	352	340	96,6	340	96,6	0	0,0	340	96,6	0	0,0	
8	HĐND TP Đồng Hới	31	29	93,55	29	93,55	0	0,0	29	93,55	0	0,0	
	HĐND cấp xã thuộc TP Đồng Hới	311	300	96,46	300	96,46	0	0,0	300	96,46	0	0,0	